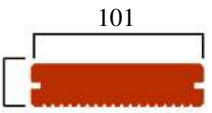
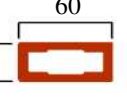
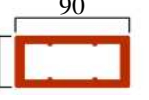
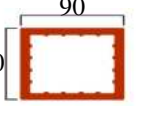


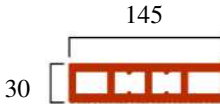
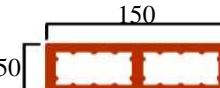
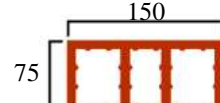
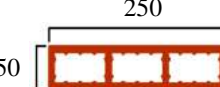
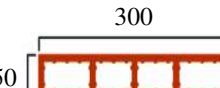
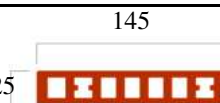
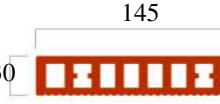
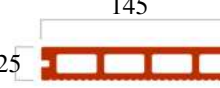


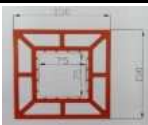
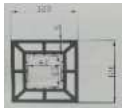
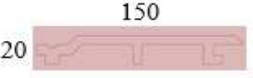
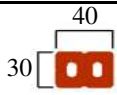
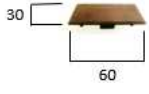
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG KIẾN NHẬT - KNC
 (KIEN NHAT CONSTRUCTION DESIGN JOINT STOCK COMPANY - KNC)
 26/9/1A Lê Thị Kinh - Xã Phước Kiển - Huyện Nhà Bè - Tp.Hồ Chí Minh
 (A2 Lê Thị Kinh - Phước Kiển - Nhà Bè District, HCMC)
 Tel - (028) 62894.999 - Hotline - 0919 396 368
 Web - www.kncfacade.com

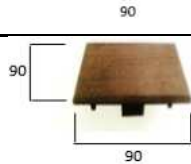
BẢNG THÔNG TIN SẢN PHẨM GỖ NHỰA

Product Code	Dài	Rộng	Dày	Trọng lượng	Màu	ĐVT	Ứng dụng	Hình ảnh
MKV01-100*25S-BR	2000	100	25	4.4	W101xD25xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV01-100*25S-DB	2000	100	25	4.4	W101xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV01-100*25S-LB	2000	100	25	4.4	W101xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV01-100*25S-GR	2000	100	25	4.4	W101xD25xL2000, Gray	Thanh		
MKV02-145*30S-BR	2000	145	30	7.6	W145xD30xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV02-145*30S-DB	2000	145	30	7.6	W145xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV02-145*30S-LB	2000	145	30	7.6	W145xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV02-145*30S-GR	2000	145	30	7.6	W145xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV03-150*13M-BR	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Brown	Thanh	Modesty Ốp mặt tường, sàn, cầu thang	
MKV03-150*13M-DB	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV03-150*13M-LB	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV03-150*13M-GR	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Gray	Thanh	Modesty Ốp mặt tường, sàn, cầu thang (Sản phẩm có vân gỗ)	
MKV03-150*13M-BRC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Brown	Thanh		
MKV03-150*13M-DBC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV03-150*13M-LBC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV03-150*13M-GRC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Gray	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV04-145*25S-BR	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-DB	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-LB	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-GR	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Gray	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời (Sản phẩm có vân gỗ)	
MKV04-145*25S-BRC	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-DBC	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-LBC	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV04-145*25S-GRC	2000	145	25	6.2	W145xD25xL2000, Gray	Thanh	Modesty Ốp mặt tường, sàn, cầu thang	
MKV05-200*26M-BR	2000	200	26	12.9	W200xD26xL2000, Brown	Thanh		
MKV05-200*26M-DB	2000	200	26	12.9	W200xD26xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV05-200*26M-LB	2000	200	26	12.9	W200xD26xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV05-200*26M-GR	2000	200	26	12.9	W200xD26xL2000, Gray	Thanh	Deck	
MKV06-145*25M-BR	2000	145	25	9.2	W145xD25xL2000, Brown	Thanh		
MKV06-145*25M-DB	2000	145	25	9.2	W145xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		

MKV06-145*25M-LB	2000	145	25	9.2	W145xD25xL2000, Light Brown	Thanh	Làm sàn ngoài trời	25 
MKV06-145*25M-GR	2000	145	25	9.2	W145xD25xL2000, Gray	Thanh		
MKV07-145*30M-BR	2000	145	30	11	W145xD30xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	145 30 
MKV07-145*30M-DB	2000	145	30	11	W145xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV07-145*30M-LB	2000	145	30	11	W145xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV07-145*30M-GR	2000	145	30	11	W145xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV08-100*25M-BR	2000	101	25	6.35	W100xD25xL2000, Brown	Thanh		
MKV08-100*25M-DB	2000	101	25	6.35	W100xD25xL2000, Dark Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	101 25 
MKV08-100*25M-LB	2000	101	25	6.35	W100xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV08-100*25M-GR	2000	101	25	6.35	W100xD25xL2000, Gray	Thanh		
MKV09-60*30S-BR	2000	60	30	2.2	W60xD30xL2000, Brown	Thanh		
MKV09-60*30S-DB	2000	60	30	2.2	W60xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV09-60*30S-LB	2000	60	30	2.2	W60xD30xL2000, Light Brown	Thanh	Louver Lam chắn nắng, trang trí mặt đứng, hàng rào..	60 30 
MKV09-60*30SA3-BR	2000	60	30	2.94	W60xD30xL2000, Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA3-DB	2000	60	30	2.94	W60xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA3-LB	2000	60	30	2.94	W60xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA3-GR	2000	60	30	2.94	W60xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV09-60*30SA4-BR	2000	60	30	2.86	W60xD30xL2000, Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA4-DB	2000	60	30	2.86	W60xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA4-LB	2000	60	30	2.86	W60xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV09-60*30SA4-GR	2000	60	30	2.86	W60xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV10-90*45S-BR	2000	90	45	3.8	W90xD45xL2000, Brown	Thanh	Louver Lam chắn nắng, trang trí mặt đứng, hàng rào..	90 45 
MKV10-90*45S-DB	2000	90	45	3.8	W90xD45xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV10-90*45S-LB	2000	90	45	3.8	W90xD45xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV10-90*45S-GR	2000	90	45	3.8	W90xD45xL2000, Gray	Thanh		
MKV10-90*45SA1-BR	2000	90	45	4.96	W90xD45xL2000, Brown	Thanh		
MKV10-90*45SA1-DB	2000	90	45	4.96	W90xD45xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV10-90*45SA1-LB	2000	90	45	4.96	W90xD45xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV10-90*45SA1-GR	2000	90	45	4.96	W90xD45xL2000, Gray	Thanh		
MKV10-90*45SA4-BR	2000	90	45	4.46	W90xD45xL2000, Brown	Thanh		
MKV10-90*45SA4-DB	2000	90	45	4.46	W90xD45xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV10-90*45SA4-LB	2000	90	45	4.46	W90xD45xL2000, Light Brown	Thanh	Post Cột hàng rào, giàn không gian, khung mái che	90 90 
MKV11-90*90S-BR	2000	90	90	6	W90xD90xL2000, Brown	Thanh		
MKV11-90*90S-DB	2000	90	90	6	W90xD90xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV11-90*90S-LB	2000	90	90	6	W90xD90xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV11-90*90S-GR	2000	90	90	6	W90xD90xL2000, Gray	Thanh		
MKV11-90*90SA2-BR	2000	90	90	8.88	W90xD90xL2000, Brown	Thanh		
MKV11-90*90SA2-DB	2000	90	90	8.88	W90xD90xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV11-90*90SA2-LB	2000	90	90	8.88	W90xD90xL2000, Light Brown	Thanh		

MKV11-90*90SA2-GR	2000	90	90	8.88	W90xD90xL2000, Gray	Thanh		
MKV12-100*25SL-BR	2000	100	25	3.20	W100xD25xL2000, Brown	Thanh	Deck, Louver Làm sàn ngoài trời, làm hàng rào, lam trang trí	
MKV12-100*25SL-DB	2000	100	25	3.20	W100xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV12-100*25SL-LB	2000	100	25	3.20	W100xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV12-100*25SL-GR	2000	100	25	3.20	W100xD25xL2000, Gray	Thanh		
MKV13-145*30SL-BR	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Brown	Thanh	Deck, Louver Làm sàn ngoài trời, làm hàng rào, lam trang trí	
MKV13-145*30SL-DB	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV13-145*30SL-LB	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV13-145*30SL-GR	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV14-145*30SS-BR	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV14-145*30SS-DB	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV14-145*30SS-LB	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV14-145*30SS-GR	2000	145	30	6.20	W145xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV17-150*50S-BR	2000	150	50	7.64	W150xD50xL2000, Brown	Thanh	Louver Lam chắn nắng, trang trí mặt đứng, hàng rào..	
MKV17-150*50S-DB	2000	150	50	7.64	W150xD50xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV17-150*50S-LB	2000	150	50	7.64	W150xD50xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV17-150*50S-GR	2000	150	50	7.64	W150xD50xL2000, Gray	Thanh		
MKV18-150*75S-BR	2000	150	75	10.28	W150xD75xL2000, Brown	Thanh		
MKV18-150*75S-DB	2000	150	75	10.28	W150xD75xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV18-150*75S-LB	2000	150	75	10.28	W150xD75xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV18-150*75S-GR	2000	150	75	10.28	W150xD75xL2000, Gray	Thanh		
MKV19-250*50S-BR	2000	250	50	11.90	W250xD50xL2000, Brown	Thanh	Louver Lam chắn nắng, trang trí mặt đứng, hàng rào..	
MKV19-250*50S-DB	2000	250	50	11.90	W250xD50xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV19-250*50S-LB	2000	250	50	11.90	W250xD50xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV19-250*50S-GR	2000	250	50	11.90	W250xD50xL2000, Gray	Thanh		
MKV20-300*50S-BR	2000	300	50	14.20	W300xD50xL2000, Brown	Thanh		
MKV20-300*50S-DB	2000	300	50	14.20	W300xD50xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV20-300*50S-LB	2000	300	50	14.20	W300xD50xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV20-300*50S-GR	2000	300	50	14.20	W300xD50xL2000, Gray	Thanh		
MKV21-145*25SK-BR	2000	145	25	5.8	W145xD25xL2000, Brown		Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV21-145*25SK-DB	2000	145	25	5.8	W145xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV21-145*25SK-LB	2000	145	25	5.8	W145xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV21-145*25SK-GR	2000	145	25	5.8	W145xD25xL2000, Gray	Thanh		
MKV22-145*30SK-BR	2000	145	30	7.2	W145xD30xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV22-145*30SK-DB	2000	145	30	7.2	W145xD30xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV22-145*30SK-LB	2000	145	30	7.2	W145xD30xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV22-145*30SK-GR	2000	145	30	7.2	W145xD30xL2000, Gray	Thanh		
MKV23-145*25SS-BR	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời	
MKV23-145*25SS-DB	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Dark Brown	Thanh		
MKV23-145*25SS-LB	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Light Brown	Thanh		
MKV23-145*25SS-GR	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Gray	Thanh		

MKV23-145*25SS-BRC	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Brown	Thanh	Deck Làm sàn ngoài trời (Sàn phẩm có vân gỗ)	
MKV23-145*25SS-DBC	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Dark Brown			
MKV23-145*25SS-LBC	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Light Brown			
MKV23-145*25SS-GRC	2000	145	25	5.4	W145xD25xL2000, Gray			
MKV24-150*13W-BR	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Brown		Modesty Ốp mặt tường, sàn, cầu thang	
MKV24-150*13W-DB	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Dark Brown			
MKV24-150*13W-LB	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Light Brown			
MKV24-150*13W-GR	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Grey			
MKV24-150*13W-BRC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Brown		Modesty Ốp mặt tường, sàn, cầu thang (Sàn phẩm có vân gỗ)	
MKV24-150*13W-DBC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Dark Brown			
MKV24-150*13W-LBC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Light Brown			
MKV24-150*13W-GRC	2000	150	13	4.8	W150xD13xL2000, Grey			
MKV25-150x150-BR	2000	150	150	20.8	W150xD150xL2000, Brown		Post Trụ, cột hàng rào	
MKV25-150x150-DB	2000	150	150	20.8	W150xD150xL2000, Dark Brown			
MKV25-150x150-LB	2000	150	150	20.8	W150xD150xL2000, Light Brown			
MKV25-150x150-GR	2000	150	150	20.8	W150xD150xL2000, Grey			
MKV26-120x120-BR	2000	120	120	14.2	W120xD120xL2000, Brown		Post Trụ, cột hàng rào	
MKV26-120x120-DB	2000	120	120	14.2	W120xD120xL2000, Dark Brown			
MKV26-120x120-LB	2000	120	120	14.2	W120xD120xL2000, Light Brown			
MKV26-120x120-GR	2000	120	120	14.2	W120xD120xL2000, Grey			
MKV27-75*13M-BR	2000	75	13	2.52	W75xD13xL2000, Brown		Fence Hàng rào	
MKV27-75*13M-DB	2000	75	13	2.52	W75xD13xL2000, Dark Brown			
MKV27-75*13M-LB	2000	75	13	2.52	W75xD13xL2000, Light Brown			
MKV27-75*13M-GR	2000	75	13	2.52	W75xD13xL2000, Grey			
MKV28-150*20W-BR	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Brown		Modesty Ốp mặt tường, trần	
MKV28-150*20W-DB	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Dark Brown			
MKV28-150*20W-LB	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Light Brown			
MKV28-150*20W-GR	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Grey			
MKV28-150*20W-BRC	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Brown		Modesty Ốp mặt tường, trần (sàn phẩm có vân gỗ)	
MKV28-150*20W-DBC	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Dark Brown			
MKV28-150*20W-LBC	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Light Brown			
MKV28-150*20W-GRC	2000	150	20	3.24	W150xD20xL2000, Grey			
MKV-40*30S-NA	2000	40	30	2.4	W40xD30xL2000, NA		Joist Thanh xương	
MKV-CAP-30*60-BR	60	30	15	0.015	CAP, Brown		CAP Nắp bịt đầu của Louver	
MKV-CAP-30*60-DB	60	30	15	0.015	CAP, Dark Brown			
MKV-CAP-30*60-LB	60	30	15	0.015	CAP, Light Brown			
MKV-CAP-30*60-GR	60	30	15	0.015	CAP, Gray			
MKV-CAP-45*90-BR	90	45	25	0.035	CAP, Brown			
MKV-CAP-45*90-DB	90	45	25	0.035	CAP, Dark Brown			
MKV-CAP-45*90-LB	90	45	25	0.035	CAP, Light Brown			

MKV-CAP-45*90-GR	90	45	25	0.035	CAP, Gray			
MKV-CAP-90*90-BR	90	90	25	0.08	CAP, Brown			
MKV-CAP-90*90-DB	90	90	25	0.08	CAP, Dark Brown			
MKV-CAP-90*90-LB	90	90	25	0.08	CAP, Light Brown			
MKV-CAP-90*90-GR	90	90	25	0.08	CAP, Gray			
MKV-CAP-100*25L-BR	100	25	15	0.03	CAP, Brown		CAP Nắp bịt đầu của Louver	
MKV-CAP-100*25L-DB	100	25	15	0.03	CAP, Dark Brown			
MKV-CAP-100*25L-LB	100	25	15	0.03	CAP, Light Brown			
MKV-CAP-100*25L-GR	100	25	15	0.03	CAP, Gray			
MKV-TOMEGU	40	14	10	0.005	Plastic Fixing Part, W40xD14		Fixing Part Chi tiết, ốc vít cố định tấm sàn	
MKV-BISU	3.5	30	1	0.0005	Wood screw, M3.5x30			
MKV-BISUxJ	3.5	30	1	0.0005	Steel screw, M3.5x30			
MKV-TOMEGU 13								